

Gia Nghĩa, ngày 27 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 – 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa

Thực hiện Hướng dẫn số 248/HD-PGDĐT ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn kết thúc năm học 2023-2024 và chuẩn bị năm học mới 2024-2025. Trường Tiểu học Thăng Long báo cáo kết quả triển khai việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung của nhà trường

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của UBND thành phố, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa.
- Toàn thể CB- GV-CVC đã thực sự an tâm, nhiệt tình công tác, có tinh thần đoàn kết, có ý thức vươn lên về mọi mặt. Đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, tiếp cận nhanh trong việc đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- Phụ huynh phần lớn quan tâm đến việc học tập của con em. Ban chấp hành hội phụ huynh nhiệt tình năng nổ.
- Học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.
- 100% học sinh của trường được học 8 buổi/ tuần.
- Tập thể nhà trường liên tục các năm đều đạt tập thể Lao động Xuất sắc, được phụ huynh, các cấp lãnh đạo tin tưởng đánh giá cao.
- Các tổ chức, đoàn thể của trường được công nhận HTXSNV.

2. Khó khăn

- Học sinh tăng, dẫn đến số lượng giáo viên thiếu bổ sung chưa kịp thời, ảnh hưởng đến việc phân công chuyên môn và sắp xếp thời khóa biểu.
- Thiếu các phòng học bộ môn: Âm nhạc, Ngoại ngữ, Mỹ thuật....
- Một số phòng học chật hẹp dẫn đến việc tổ chức các hoạt động dạy học di chuyển theo nhóm gặp nhiều khó khăn.



- Khuôn viên trường học chật hẹp, không bằng phẳng. Cây xanh trước đây bố trí vị trí trồng chưa phù hợp, kinh phí hạn hẹp nên gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng trường Xanh, sạch, đẹp, an toàn.

3. Tình hình năm học 2023– 2024:

3.1. Phát triển số lượng:

a. Học sinh.

Khối	Số lớp	Số HS	Phân tích số lượng học sinh				Ghi chú
			Nữ	DT	NDT	Ktật	
1	5	224	99	22	7	3	
2	5	201	96	15	8	2	
3	5	224	116	13	8		
4	5	204	88	17	9	2	
5	5	209	84	15	6	1	
TT	25	1062	483	82	38	8	

b. Quản lý

TS	Nữ	Dân tộc		Đoàn	Đảng	Trình độ CM		Ghi chú
		TS	Nữ			CD	ĐH	
01	01	0	0	0	1		1	

c. Giáo viên, TPT:

TS	Nữ	Dân tộc		Đoàn	Đảng	Trình độ CM		Ghi chú
		TS	Nữ			CD	ĐH	
36	36	0	0	16	27	5	31	Trong đó có GV HĐ theo ND 111: 3 GV

d. Nhân viên:

TS	Nữ	Dân tộc		Đoàn	Đảng	Trình độ CM		Trình độ khác
		TS	Nữ			TC	Đại học	
3	3	0	0	1	3	01	2	

4. Tình hình cơ sở vật chất- trang thiết bị dạy học:

- Phòng học: 25
- Phòng Tin học: 1

- Thư viện: 1(thư viện xanh)
- Thiết bị: 1
- Phòng Y tế học đường: 1
- Phòng Hội đồng: 1
- Phòng hành chính: 5
- Phòng truyền thống đội: 01
- Phòng ăn bán trú: 01
- Bếp ăn: 1

II. Kết quả triển khai thực hiện

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường chủ động công tác giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh. Tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại trường học.

Chú trọng công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học. 100% học sinh thực hiện rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh. Khám sức khỏe định kỳ, sơ, cấp cứu ban đầu cho trẻ bị tai nạn thương tích, bị cảm sốt, đau đầu, đau bụng... chỉ đạo Giáo viên, nhân viên nhà trường thường xuyên tổ chức tổng vệ sinh môi trường, thu gom rác thải đảm bảo khung cảnh nhà trường xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an toàn tuyệt đối về sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên, vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2023-2024 nhà trường đã triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4 và CTGDPT 2006 lớp 5.

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4 Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với lớp 5, Nhà trường đã chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, yêu cầu cần đạt của chương trình, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập. Thời khóa biểu được bố trí, sắp xếp một cách khoa học, phù hợp.

a) Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4; xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học lớp 1,2,3,4 theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT (Công văn số 713A/CV-PGD&ĐT, ngày 20/9/2021; Công văn số 520/HD-PGD&ĐT, ngày 20/9/2021; Công văn số 501/CV-PGD&ĐT, ngày 20/9/2020; Công văn 359A/CV-PGD&ĐT, ngày 25/9/2019; Công văn số 165/CV-PGD&ĐT, ngày 5/3/2021; Hướng dẫn số 880/HD-PGD&ĐT ngày 11/10/2022;)

Xây dựng KH thực hiện tích hợp nội dung “Giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông” vào hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 714A/CV-PGD&ĐT ngày 20/9/2021 V/v thực hiện HĐTN ở cấp tiểu học đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch dạy học môn học, kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh, Tin học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo CTGDPT 2018.

b) Thực hiện CTGDPT 2006 đối với lớp 5

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 8 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học.

c. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học, theo Chương trình cấp tiểu học

- Dạy học tiếng Anh: Nhà trường tổ chức triển khai dạy tiếng Anh cho học sinh lớp 3,4,5 học 4 tiết/tuần. Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Duy trì Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường để tạo điều kiện môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh một cách thiết thực, thân thiện, tương tác và hiệu quả. . Kết quả 100% học sinh hoàn thành môn tin học.

- Dạy học môn Tin học: Nhà trường đã chủ động tổ chức dạy học môn tin học cho học sinh lớp 3,4 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại công văn 837/CV-PGD&ĐT, ngày 29/8/2022. Kết quả 100% học sinh hoàn thành môn tin học.

d. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường đã chỉ đạo dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương.

Qua thực tế giảng dạy các tiết học có lồng ghép giáo dục địa phương ở các môn học của khối lớp 1,2,3 nhằm giúp học sinh nâng cao hiểu biết về bản thân, gia đình và các mối liên hệ xã hội ở địa phương, từ đó hình thành những phẩm chất và năng lực cho học sinh. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục địa phương còn giúp rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý chí, niềm tin và có thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội, góp phần xây dựng hoàn thiện nhân cách cho các em.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- 100% giáo viên thực hiện giảng dạy đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực người học, sử dụng các kỹ thuật, phương pháp dạy học tích cực (bàn tay nặn bột, dạy học Stem, ...) phù hợp với từng môn học, lớp học, tránh hình thức. Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ dạy. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy, bể cá, KWL... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Đổi mới tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức mới đánh giá

Đối với học sinh từ lớp 5 thực hiện theo CTGDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1,2,3,4 thực hiện theo CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời, kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh nhằm động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn chưa thể tự vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh;

Coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2012 và được công nhận lại vào năm 2023. Nhà trường tiếp tục duy trì và phát triển về chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo tiêu chí trường tiêu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, huy động sức mạnh của nhà trường, phụ huynh và xã hội để giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II.

- Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cũng như chất lượng mũi nhọn hàng năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới các phương pháp dạy học thông qua sử dụng ứng dụng hiệu quả CSVC và các phương tiện dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được trong hoạt động giáo dục của nhà trường gắn với thực hiện công tác kiểm định chất lượng.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư động bộ, hiệu quả CSVC đạt chuẩn bằng nhiều hình thức có thể huy động. Phân đầu đạt và duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng.

- Hoàn thành báo cáo kiểm định và thu thập minh chứng kịp thời, đúng quy định.

5. Công tác duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho đội ngũ tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục nói chung và Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi trong nhà trường nói riêng.

Thực hiện tốt công tác huy động và tuyển sinh, đây là một nhiệm vụ trọng tâm của công tác giáo dục. Hàng năm các trường luôn quan tâm tới công tác huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp, vận động trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tuyển sinh đến trường. Năm học 2023-2024, nhà trường huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp kể cả học sinh khuyết tật.

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm có nhiều biện pháp tốt trong công tác chủ nhiệm đặc biệt là duy tốt số lượng của lớp mình phụ trách để hạn chế tối đa học sinh bỏ học giữa chừng trong độ tuổi đến trường.

Để duy trì và nâng cao chất lượng PCGD tiểu học các trường còn chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, trình độ giáo viên. Bố trí và sử dụng đội ngũ giáo viên phù hợp với chuyên môn và sở trường cũng như điều kiện gia đình của giáo viên để họ an tâm công tác thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Động viên và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên của trường tham gia tự học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy học, qua đó duy trì và nâng cao chất lượng PCGD tiểu học.

6. Công tác truyền thông về giáo dục và Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Công tác tuyên truyền đã được nhà trường tích cực, chủ động thực hiện thông qua nhiều kênh, như: phối hợp với giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của CTGDPT 2018, nội dung của chương trình SGK mới đến

các em học sinh và phụ huynh; triển khai các nội dung quan trọng, vấn đề cốt yếu của chương trình tại các cuộc họp giao ban mở rộng của Đảng ủy phường để lãnh đạo và các trưởng ban, ngành, đoàn thể, các đồng chí là bí thư chi bộ, trưởng thôn xóm nắm bắt, phối hợp tuyên truyền... đại đa số người dân, phụ huynh đều tin tưởng, đồng thuận ủng hộ nhà trường triển khai thực hiện chương trình và dạy SGK mới.

7. Công tác phối hợp với các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, lực lượng ngoài nhà trường trong việc giáo dục học sinh:

7.1. Giữa nhà trường với công đoàn cơ sở:

- Nhà trường và BCH Công đoàn đã phối hợp chặt chẽ vận động tổ chức phong trào quần chúng cán bộ công chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết và đường lối của Đảng, các chính sách, pháp luật của nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên

- Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để công đoàn tham gia quản lý trường học, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của nhà trường, giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp của đội ngũ cán bộ công chức trong nhà trường.

- Công đoàn tổ chức chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công đoàn; phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hoá; chăm lo sức khoẻ và các điều kiện làm việc, nghỉ ngơi của đoàn viên, vận động, hướng dẫn thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

- Nhà trường cùng Công đoàn phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục dài hạn và hàng năm, cùng tổ chức triển khai thực hiện; xét thi đua khen thưởng, kỷ luật, xét nâng lương và những vấn đề liên quan đến đội ngũ. Phối hợp chặt chẽ trong tổ chức phát động các phong trào thi đua

7.2. Giữa nhà trường với tổ chức Đoàn, Đội:

- Nhà trường đã chỉ đạo Đoàn Đội hoạt động theo đúng quy trình năm học của ngành và nhà trường nhằm mục đích giáo dục đạo đức tác phong đoàn viên và học sinh đồng thời xây dựng nền nếp tốt trong trường học, tạo môi trường trường học an toàn, thân thiện.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn Đội tổ chức hoạt động theo quy trình Đoàn Đội cấp trên, đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên phụ trách công tác Đoàn Đội.

- Đoàn Đội đã có nhiều giải pháp tích cực để giáo dục tác phong đạo đức, nhân cách cho học sinh sống theo nề nếp, kỷ luật và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Đoàn Đội tham mưu tốt cho nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn trên địa bàn.

7.3. Giữa GVCN với CMHS và BGH:

- GVCN tới thăm hỏi động viên gia đình học sinh đối với những học sinh thường vắng học.

- GVCN thường xuyên tuyên truyền các chủ trương đường lối của đảng nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân có tinh thần ham học, tạo lên phong trào thi đua học, học suốt đời...

- BGH nhà trường chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch thăm hỏi CMHS. Những trường hợp phụ huynh chưa hợp tác thì BGH cùng GVCN phối hợp với đại diện CMHS lớp động viên, thuyết phục.

- Tổ chức họp phụ huynh định kỳ 3 lần/năm để kịp thời phối hợp thực hiện tốt hoạt động dạy học nhằm nâng cao kết quả học tập cho học sinh.

7.4. Phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương

7.4.1. Đối với Đảng ủy và UBND phường Nghĩa Trung

- Chỉ đạo đưa các nội dung hoạt động giáo dục vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đảng ủy và chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện nghị quyết, kế hoạch về công tác giáo dục của nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể, chính quyền ở địa phương thực hiện theo dõi, giám sát, đánh giá cụ thể các hoạt động giáo dục trên địa bàn các tổ dân phố của phường, cơ sở vật chất cũng như đội ngũ giáo viên của nhà trường, qua đó định kỳ có báo cáo cấp trên để tăng cường CSVN, đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng công tác dạy và học tại trường.

- Có kế hoạch phối hợp với UBND phường Nghĩa Trung trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Huy động học sinh ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

7.4.2. Đối với tổ chức mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Nghĩa Trung

Nhà trường đã hợp chặt chẽ với mặt trận phường để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh bỏ học, giáo dục đạo đức cho học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Miễn giảm một phần các khoản đóng góp theo NQ số 06/NQ-HĐND đối với những học sinh thuộc hộ nghèo, khó khăn, khuyết tật để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

7.4.3. Đối với Công an phường Nghĩa Trung

Nhà trường và Công an phường Nghĩa Trung đã xây dựng Quy chế thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự và triển khai thực hiện tốt.

Năm học 2023-2024 nhà trường không xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, không xảy ra tội phạm và bạo lực học đường; không có học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội.

7.5. Đối với Hội cha mẹ học sinh

- Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Hội cha mẹ học sinh hoạt động và tổ chức Đại hội mỗi năm 1 lần để đánh giá tình hình hoạt động của Hội trong năm cũ, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học mới và tổ chức bầu Ban đại diện CMHS của năm học.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Hội CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh.

- Nhà trường cùng Ban đại diện Hội CMHS tổ chức họp phụ huynh theo định kỳ 03 lần/năm để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của học sinh, đưa ra giải pháp cùng phối hợp giáo dục học sinh.

- Ban đại diện hội cha mẹ học sinh tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hội CMHS do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Thường xuyên thực hiện tốt thông tin 2 chiều để kịp thời uốn nắn, nhắc nhở các em trong việc học tập ở nhà cũng như ở trường để đảm bảo tốt chất lượng giảng dạy và học tập.

8. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua

a. Thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

- Cán bộ, đảng viên, cán bộ cốt cán và giáo viên đã nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu trong công tác và thực thi nhiệm vụ; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng về nhận thức, tư tưởng và hành động; Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, đảng viên có lập trường, tư tưởng, chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng; phát huy được vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

- Đội ngũ, cán bộ, giáo viên nhân viên trẻ, nhiệt tình trong mọi công việc; có tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng; tất cả đều nhận thức cao tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tích cực học tập và vận dụng tư tưởng, đạo đức, tác phong, lề lối làm việc theo Bác vào trong giảng dạy, giáo dục cụ thể nhất định.

- Nhà trường đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, mọi tiềm năng của mỗi tổ chức, cá nhân; phát huy được mọi lợi thế, thuận lợi từ đội ngũ giáo viên và của học sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường.

b. Việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

- Nhà trường và Công Đoàn tổ chức cho 100% CBGV- CNV học tập quán triệt cuộc vận động trong các buổi họp Hội đồng sư phạm; tổ chức phát động thi đua, kí cam kết thực hiện 100% cá nhân CBGV- CNV trong đơn vị thực hiện tốt.

- Có các loại hồ sơ theo dõi về công tác chỉ đạo, điều hành cuộc vận động. Cuối năm có tổng kết đánh giá để có biện pháp thực hiện tốt hơn.

- Tổ chức cho CBGV- CNV học tập những nội dung cơ bản trong quy định về đạo đức nhà giáo từ đó có những nhận thức sâu sắc đúng đắn về ý nghĩa, của cuộc vận động; Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của mỗi CBGV- CNV, làm cho CBGV- NV có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của nhà trường.

* Kết quả :

Về đạo đức nhà giáo:

- Tập thể CBGV – CNV là một tập thể sư phạm đoàn kết luôn giúp đỡ nhau trong công tác; Có tinh thần nỗ lực trong mọi phong trào của nhà trường .

- 100% CBGV- CNV có lối sống giản dị, lành mạnh. Gương mẫu chuẩn mực trong lời ăn tiếng nói, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh, phụ huynh học sinh được nhân dân địa phương tin tưởng, tôn trọng

Về tự học của nhà giáo

Phong trào tự học của mỗi CBGV- CNV càng được nâng cao đáp ứng được yêu cầu giảng dạy.

Cán bộ quản lí nhà trường có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ đạt chuẩn, đủ khả năng lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của các cấp giao phó. Hằng năm nhà trường luôn đạt thành tích năm sau cao hơn năm trước.

- Trong hè BGH còn tổ chức học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Mỗi cán bộ giáo viên có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và công nghệ thông tin. Trình độ tin học chứng chỉ A, B trở lên đạt 100%; Ngoại ngữ từ trình độ A trở lên đạt 80%. Số CBGV có trình độ trung cấp lý luận chính trị 04 đ/c, bồi dưỡng Quản lý Giáo dục 04 đ/c. Bồi dưỡng thạc sĩ: 01 đ/c. Hiện nay, 100% cán bộ giáo viên đã biết sử dụng máy vi tính; Một số giáo viên đã vận dụng CNTT vào dạy học bằng giáo án điện tử . Việc tự học thông qua ti vi, sách báo, mạng internet đem lại nhiều hiệu quả thiết thực.

Về tính sáng tạo của nhà giáo:

- Nhà trường thường xuyên đổi mới về các hoạt động chung của nhà trường, đưa nhiều biện pháp thiết thực để hoạt động có hiệu quả như: đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế các bài giảng có hiệu quả vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng, giảm tỉ lệ học sinh yếu, nâng cao chất lượng đại trà và học sinh giỏi. Đối với quản lí, năng động sáng tạo nhằm làm chuyển biến hiện trạng của nhà trường .

- Tự nghiên cứu, đầu tư có hiệu quả phong trào viết và áp dụng SKKN, thường xuyên trao đổi, đúc rút kinh nghiệm trong hoạt động dạy học.

c. Thực hiện phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Tổ chức lao động vệ sinh trường lớp hàng ngày, đảm bảo trường lớp luôn sạch sẽ, thoáng mát.

- Trang trí các loại biểu bảng trong, ngoài lớp và sân trường với nội dung mang tính giáo dục cao.

- Trong các môn học, giáo dục học sinh ý thức tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân.

- Phát huy mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh. Phong cách nhà giáo được các thầy cô giáo thể hiện hết sức mẫu mực, gần gũi, thực sự là người mẹ thứ hai của học sinh trong học tập cũng như trong sinh hoạt hằng ngày.

- 100% GVNV và học sinh tích cực chủ động tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực; kết quả: năm học 2023 - 2024 không có hiện tượng bạo lực học đường xảy ra, trường học đảm bảo an toàn tuyệt đối.

10. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Nhà trường đã huy động sự đóng góp của các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm và Hội cha mẹ học sinh để tăng cường cơ sở vật chất; bổ sung phương tiện, thiết bị dạy-học và tổ chức các hoạt động giáo dục, trong năm học 2023-2024, phụ huynh đã mua trang thiết bị dạy học cho các lớp: 5 tỉ vi, trị giá khoảng: 75.000.000đ.

11. Công tác tổ chức:

- Nhà trường phân công giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm lớp theo đúng khả năng, sở trường, điều kiện hoàn cảnh một cách hợp lý, khoa học.

- Bổ nhiệm đủ 6 khối trưởng/6 khối, đảm bảo trình độ chuyên môn, năng lực công tác và có khả năng điều hành hoạt động của tổ đạt hiệu quả cao.

- Sắp xếp công tác kiêm nhiệm phù hợp với vị trí việc làm nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường một cách xuyên suốt.

12. Công tác cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính:

12.1. Môi trường sư phạm:

Trường nằm trong khu tái định cư yên tĩnh, đường xá rộng, thoáng, an toàn cho học sinh đi đến trường. Sân và xung quanh trường đã trồng cây xanh có đủ bóng mát cho học sinh vui chơi. Công tác vệ sinh đảm bảo, cổng trường văn minh, an toàn; có nhà vệ sinh riêng nam, nữ cho học sinh và giáo viên.

12.2. Cơ sở vật chất:

- Có đủ phòng học cho 25 lớp học 8 buổi/ tuần.

- Có các phòng phục vụ học tập như: phòng tin học, thư viện, phòng thiết bị, phòng truyền thống Đội.

- Có đầy đủ các phòng hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng, văn phòng, phòng y tế học đường, phòng bảo vệ ở gần cổng trường.

- Nhà trường có sân khấu ngoài trời, sân chơi rộng, thoáng mát để cho học sinh tập thể dục và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Có 01 phòng Thiết bị phục vụ đồ dùng cho 25 lớp, 02 máy tính xách tay, 05 máy chiếu, 01 ti vi để sử dụng cho giáo viên giảng dạy.

12.3. Thu chi tài chính:

Thu chi tài chính rõ ràng, đúng quy định. Hàng năm công khai tài chính từ ngân sách đối với cán bộ giáo viên, công khai các loại quỹ huy động từ phụ huynh thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm, giữa năm và cuối năm học. Đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

Báo cáo thanh quyết toán đúng kỳ. Hồ sơ sổ sách quản lý tài chính đúng quy định.

Trong năm 2023 thực hiện tốt công tác tài chính, không có đơn thư khiếu kiện, khiếu nại trong và ngoài nhà trường

13. Hoạt động của giáo viên và nhân viên:

- Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn: Soạn bài đầy đủ theo đúng phân phối chương trình và chuẩn kiến thức kỹ năng. Kiểm tra chữa bài, đánh giá xếp loại học sinh nghiêm túc, đúng quy định.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều đặn 2 tuần /1 lần, với hình thức sinh hoạt phong phú như: Dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án, học tập kinh nghiệm trường bạn... để giúp nhau nâng cao chất lượng giảng dạy.

- 100% giáo viên của trường đã biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và soạn giảng bằng giáo án điện tử.

- Nhân viên của trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tích cực giúp đỡ phụ huynh trong việc thu những khoản đóng góp và tiền ăn bán trú của học sinh, các chế độ về hỗ trợ chi phí học tập, chăm sóc sức khỏe cho các em...

- Không có cá nhân bị kỷ luật.

14. Công tác đảm bảo quyền lợi cho giáo viên, nhân viên và học sinh:

14.1. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Nhà trường luôn tạo điều kiện để giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh; tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên đi học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nhà trường luôn đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp thâm niên và các phụ cấp khác theo quy định của Chính phủ.

- Việc quản lý, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật. Công bằng, khách quan, trung thực đúng người, đúng việc tạo được sự đồng lòng, ủng hộ của cả tập thể. Vì vậy, trong năm học 2023 – 2024 không có đơn thư khiếu kiện, khiếu nại trong nhà trường.

14.2. Đối với học sinh:

- Học sinh luôn được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện.

- Công tác khen thưởng, đánh giá học sinh công bằng, khách quan đúng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Thực hiện chế độ báo cáo:

- Nhà trường luôn thực hiện đầy đủ, đúng quy định chế độ báo cáo định kì, báo cáo đột xuất về các hoạt động giáo dục với cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Các báo cáo đều được gửi đúng thời gian quy định và phản ánh trung thực hoạt động của nhà trường ở mỗi thời kỳ.

- Cán bộ quản lý và nhân viên hành chính thực hiện tốt việc sử dụng hộp thư điện tử để nhận công văn và gửi báo cáo.

16. Công tác từ thiện, nhân đạo:

- Tặng 42 bộ đồng phục cho HS có HCKK nhân dịp khai giảng năm học .
- Tặng 30 suất quà cho HS có HCKK nhân dịp tết Nguyên đán trị giá 9.000.000đ.
- Mạnh thường quân ủng hộ 10.000.000đ mua 17 thẻ BHYT cho HS có HCKK. Công an tỉnh ĐN tặng 10 thẻ BHYT cho HS có HCKK.
- Phụ huynh khối 5 và phụ huynh các lớp ủng hộ làm thư viện xanh đợt 2: 21.000.000đ
- Ủng hộ đoàn khuyết tật của Hội người mù tỉnh Đắk Nông tổng số tiền 9.264.000; Trung tâm Bảo trợ trẻ khuyết tật HN 6.469.000 đ.

III. Chất lượng và kết quả đạt được

1. Về giáo viên

1.1. Kết quả chuyên môn, tham gia các hoạt động phong trào

- Viết SKKN: Cấp trường 5 bản của 8 tác giả.
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 2/2 GV đạt Xuất sắc

1.2. Kết quả xếp loại công chức

- HTXSNNV: 7 đ/c
- HTTNV: 29 đ/c
- 01 CBQL: Chờ kết quả đánh giá, xếp loại của cấp trên.

1.3. Kết quả xếp loại chuẩn nghề nghiệp HT, giáo viên

- CBQL: 01 đ/c xếp loại tốt
- Giáo viên: 33 đ/c xếp loại tốt

2. Đối với học sinh:

- Tỷ lệ chuyên cần đạt: 98 - 100%
- Tỷ lệ bỏ học giữa chừng: 0%

+ Tham gia Hội thi Cấp trường:

- Thi VCD tổng 313 HS đạt giải: 34 A; 47 B; 54C; 57 KK; 121 công nhận.
- Hs thi Lớp giữ vở sạch viết chữ đẹp: 5 giải nhất; 4 nhì; 5 ba; 6 KK; 5 công nhận
- Thi văn nghệ 25/25 lớp tham gia kết quả: 9A; 6B; 8C; 2 KK
- Thuyết trình Tiếng Anh: 2 nhất; 6 nhì; 10 ba
- Giao lưu Rung chuông vàng 250 em tham gia kết quả 100 em được nhận quà.

+ Hội thi Cấp TP:

- Olympic TV toán tuổi thơ: 7 HCV; 2 HCB; 1 HCD, Nhì đồng đội
- Giao lưu : TV của chúng em” dành cho HS dân tộc thiểu số: Nhất
- Sản phẩm sáng tạo: 1 khuyến khích

+ Cấp tỉnh:

- Olympic TV toán tuổi thơ: 1 HCV; 1 HCB; 1 HCD

- Giao lưu “TV của chúng em” dành cho HS dân tộc thiểu số: Cúp Vàng đồng đội; Giải cá nhân: 7 em đạt xuất sắc.
- Hội khỏe Phù Đổng: 1 HCV; 14 HCD
- Đại sứ Văn hóa đọc 40 bài và 2 video: 1 giải nhất; 1 giải nhì
- Tuần lễ văn hóa thể thao các dân tộc tỉnh đăk Nông - vẽ tranh theo chủ đề: 2 nhì; 2 KK.
- HS tham gia rất đông về các cuộc thi Vẽ: Ý tưởng trẻ thơ ; Vẽ chiếc ô tô mơ ước; Trường học hạnh phúc; Chiến thắng Điện Biên Phủ và hình ảnh ĐBP hôm nay HS tham gia rất đông.

+ Cấp Quốc gia: 1 em

- Olympic TV Toán tuổi thơ cấp Quốc Gia: 1 Hs tham gia tại Huế (8/6)

+ Kết quả rèn luyện cuối năm

- HS lên lớp 1049 /1062 em tỉ lệ 98,8 %
- HS rèn luyện trong hè: 10 em ; tỉ lệ % 0,9%
- HS ở lại 3 em chiếm 0,3%
- HS HTCTTH 209 em tỉ lệ 100%
- HS đạt danh hiệu HS xuất sắc: 514 em tỉ lệ 48,4 %
- Hs đạt Tiêu biểu/ Tiến bộ: 295 em ; tỉ lệ 27,8 %
- Khen thưởng Tập thể lớp tiên tiến: 18 lớp
- Chi đội vững mạnh: 7 lớp
- Nhi đồng chăm ngoan: 11 lớp

IV. Kiến nghị đề xuất

- Kịp thời bổ sung biên chế giáo viên Tin học và giáo viên môn chung.
- Xây dựng thêm 01 nhà vệ sinh học sinh, tu sửa tường rào, sân trường.

Trên đây là báo cáo kết quả đạt được trong năm học 2023 – 2024 của trường tiểu học Thăng Long./.

Nơi nhận

- PGD&ĐT
- Lưu VT



Nguyễn Thị Thu Huệ